TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁT XÁT** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HNGĐ-ST
Ngày 18/3/2022
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Đức

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Hùng

2. Bà Đinh Thị Hạnh

- Thư ký phiên toà: Ông Nhâm Đình Mạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 79/2021/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2021 về việc kiện "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/QĐST ngày 01tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lý A S- Sinh năm 1988 - Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Chị Hoàng Tả M- Sinh năm 1987 - Vắng mặt

Cùng địa chỉ: Thôn Mường Đ, xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Lý A Sềnh trình bày:

Năm 2005 anh và chị Hoàng Tả Mchung sống với nhau như vợ chồng đến ngày 27/9/2010 thì đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do tính tình không hợp nhau, không thông cảm chia sẻ cho nhau những khó khăn trong cuộc sống, mâu thuẫn trong việc làm ăn kinh tế. Mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị ngày càng trở nên căng thẳng kể từ cuối năm 2020, từ thời gian đó đến nay anh và chị Mẩy sống ly thân mỗi người một nơi, anh chị không còn quan tâm đến nhau cả về tình cảm và kinh tế. Hiện nay chị Mẩy đã về sống với bố mẹ tại xã Bản Xèo, huyện Bát Xát. Mâu thuẫn giữa anh chị mặc dù đã được hai bên gia đình và bạn bè khuyên giải nhiều lần nhưng vẫn không hàn gắn được. Đến nay anh Lý A Sềnh xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không

hạnh phúc nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với chị Hoàng Tả Mđể anh ổn định cuộc sống.

Về con chung: Trước khi đăng ký kết hôn anh và chị Hoàng Tả Mđã chung sống với nhau như vợ chồng và có 01 con chung là cháu Lý Láo Tả – Sinh ngày 01/09/2006. Đến ngày 27/9/2010 thì đăng ký kết hôn và có thêm 01 cháu nữa là Lý Anh Quân – Sinh ngày 06/8/2010. Khi ly hôn anh đề nghị toà án giải quyết cho anh được trực tiếp chăm sóc 02 cháu Lý Láo T và Lý Anh Q đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi và anh không yêu cầu chị Mẩy phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Anh và chị Mẩy không có tài sản gì và không cho ai vay nợ tài sản gì và cũng không vay nợ tài sản gì của ai vì vậy anh không đề nghị Toà án giải quyết.

Bị đơn chị Hoàng Tả M ẩy: Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã tiến hành tống đạt đầy đủ các văn bản của Toà án cho chị Hoàng Tả Mnhưng chị Hoàng Tả Mkhông thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, không có văn bản trả lời và không đến Toà án tham gia tố tụng.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt anh Lý A S giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tại phiên tòa: Thẩm phán, hội đồng xét xử giải quyết vụ án dân sự tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, đảm bảo việc giải quyết vụ án dân sự kịp thời, đúng pháp luật, thu thập chứng cứ đúng theo qui định pháp luật. Thư ký phiên toà và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, đề nghị giải quyết theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho anh Lý A Sềnh được ly hôn chị Hoàng Tả M .

Về con chung: Giao cháu Lý Láo T – Sinh ngày 01/09/2006 và cháu Lý Anh Q – Sinh ngày 06/8/2010 cho anh Lý A S nuôi dưỡng cho đến khi cháu cháu Tả, cháu Q trưởng thành đủ 18 tuổi, chị Mẩy không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Ngoài ra còn tuyên án phí, quyền kháng cáo cho các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Anh Lý A S khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" đối với chị Hoàng Tả Mcó địa chỉ tại thôn Mường Đ , xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, vì vậy thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay anh Lý A S có đơn xin xét xử vắng mặt, chị Hoàng Tả Mvắng mặt lần thứ 2 không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Hội đồng xét xử căn cứ điểm a,b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Lý A S , chị Hoàng Tả M .

[2] Xét yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Năm 2005 anh Lý A S và chị Hoàng Tả M chung sống với nhau như vợ chồng. Đến ngày 27/9/2010 thì anh chị tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, theo giấy chứng nhận kết hôn số 29/2010 ngày 27/9/2010 trên cơ sở tự nguyện, như vậy hôn nhân này là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ và công nhận.

[2.2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh S , chị M tính cách không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống và làm ăn kinh tế, nên giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra tranh cãi, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, chị Mấy cũng bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở xã Bản Xèo sống, anh chị đã sống ly thân từ cuối năm 2020, anh chị không còn chung sống với nhau nữa, tại biên bản xác minh ngày 14/12/2021 chính quyền địa phương cũng xác nhận việc vợ chồng anh Lý A S chung sống với nhau có mâu thuẫn như trên. Xét thấy mâu thuẫn anh Lý A S và chị Hoàng Tả Mđã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không có hạnh phúc, vợ chồng anh chị đã sống ly thân không còn quan tâm đến nhau, mục đích của hôn nhân không đạt được, anh Lý A Sênh xin ly hôn là có căn cứ.Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Lý A S đối với chị Hoàng Tả M .

[2.3] Về con chung: Trong quá trình chung sống anh Lý A S và chị Hoàng Tả Mcó 02 con chung là cháu Lý Láo Tả - Sinh ngày 01/09/2006 và cháu Lý Anh Q - Sinh ngày 06/8/2010. Khi ly hôn anh Lý A S có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 cháu Lý Láo T , Lý Anh Q đến tuổi trưởng thành. Anh không yêu cầu chị Hoàng Tả Mphải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy hiện nay cả 02 cháu Lý Láo T , Lý Anh Q đều đang ở với bố, từ khi anh S chị M sống ly thân, chị M bỏ về nhà bố mẹ thì các cháu ở với bố, được bố nuôi ăn ở, học hành chu đáo, anh S cũng đi làm công nhân có thu nhập ổn định, bản thân chị Hoàng Tả Mthường xuyên vắng mặt tại địa phương không quan tâm đến gia đình và các con, nguyện vọng của cháu Lý Anh Q , cháu Lý Lảo T đều muốn ở cùng bố. Do vậy giao 02 cháu là Lý Láo T , Lý Anh Q cho anh Lý A S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp. Anh Lý A S không yêu cầu chị Hoàng Tả Mcấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Anh Lý A S không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Anh Lý A S phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Xử cho anh Lý A S được ly hôn chị Hoàng Tả M .

2. Về con chung: Giao cháu Lý Láo T - Sinh ngày 01/09/2006 và cháu Lý Anh Q - Sinh ngày 06/8/2010 cho anh Lý A S là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Lý Láo Tả, Lý Anh Q đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Hoàng Tả Mkhông phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Lý A S

Chị Hoàng Tả Mđược quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

3. Về án phí: Anh Lý A S phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Lý A S đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AC/2021/0002114 ngày 24/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát. Xác nhận anh Lý A S đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Lý A S được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản; chị Hoàng Tả Mđược quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Các đương sự;
- THADS;
-UBND xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XƯ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Hạnh Nguyễn Xuân Hùng **Nguyễn Thị Minh Đức**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Các đương sự;
- THADS;
-UBND xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh Đức